NĂM 1995

Ngày 08-01:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO UBND TỈNH ĐỀ NGHỊ CHÍNH PHỦ ĐẦU TƯ TRÙNG TU, TÔN TẠO KHU DI TÍCH LỊCH SỬ LAM KINH

Khu di tích lịch sử Lam Kinh gắn liền với cuộc khởi nghĩa Lam Sơn với anh hùng dân tộc Lê Lợi. Để bảo tồn phát huy giá trị văn hoá - lịch sử của khu di tích, Tỉnh uỷ chỉ đạo UBND tỉnh đề nghị Chính phủ và Bộ Văn hoá - Thông tin cho xây dựng dự án trùng tu tôn tạo.

Năm 1994, dự án trùng tu, tôn tạo khu di tích lịch sử Lam Kinh được Bộ Văn hoá - Thông tin phê duyệt và thành lập Ban Quản lý trùng tu tôn tạo khu di tích lịch sử Lam Kinh.

Ngày 08-01-1995, UBND tỉnh quyết định khởi công trùng tu, tôn tạo khu di tích. Ban Quản lý khu di tích Lam Kinh tổ chức triển khai tu bổ, tôn tạo các hạng mục công trình. Trước hết là kết hợp với Viện Khảo cổ, các nhà khoa học ở Trung ương tổ chức khai quật khu điện Lam Kinh làm cơ sở cho việc trùng tu, tôn tạo: Làm đường đi vào khu di tích, dựng lại cầu Bạch đi vào Điện chính, xây dựng nhà bảo tàng... Ban quản lý di tích Lam Kinh phối hợp với các ngành chức năng, huyện Thọ Xuân, Ngọc Lặc tiến hành dự án trồng rừng Lam Kinh và vùng phụ cận; hoàn thiện nhà trưng bầy; tiến hành khảo sát khai quật điện Thái Miếu, xây dựng dự án, tôn tạo khu Trung Đường, Hậu cung, khu vực đền Lê, quy hoạch vùng chế tác vật liệu xây dựng, lập hồ sơ khoa học các di tích lịch sử...

Ngày 07-01:

CHÍNH PHỦ TỔ CHỨC LỄ HỘI "TẾT TRỒNG CÂY" CỦA CẢ NƯỚC TẠI THANH HÓA

Miền núi Thanh Hoá và kinh tế lâm nghiệp là những vấn đề được các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm.

Năm 1993, đồng chí Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam vào thăm và làm việc với Thanh Hoá. Đồng chí Tổng Bí thư đã đến thăm Trại nghiên cứu lâm nghiệp Ngọc Lặc và có ý kiến chỉ đạo Tỉnh uỷ, UBND tỉnh quan tâm phát triển kinh tế - xã hội khu vực trung du - miền núi.

Ngày 07-01-1995, Chính phủ quyết định tổ chức "Tết trồng cây" thành lễ hội lớn của cả nước tại Thanh Hoá. Đồng chí Nông Đức Mạnh, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà XHCN Việt Nam cùng Chủ tịch UBND các tỉnh (từ Quảng Trị đến các tỉnh Bắc Trung Bộ và Bắc Bộ) đã về dự lễ hội "Tết trồng cây" tại Thanh Hoá.

Năm 1999, đồng chí Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu - người con ưu tú của quê hương đã về dự lễ hội "Tết trồng cây" của Đảng bộ, nhân dân Thanh Hoá tại đền Bà Triệu (xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc). Đồng chí khen ngợi Thanh Hoá đã phủ xanh đất trống đồi núi trọc, nâng diện tích trồng rừng ở các đồi núi trọc từ 27% năm 1990 lên 36% vào năm 1999.

Ngày 05-4:

CHỈ THỊ CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ VIỆC THÍ ĐIỂM THÀNH LẬP QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN

Thực hiện Thông báo 93 TB/TU của Ban Bí thư TW Đảng và Quyết định số 390 TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc mở rộng thí điểm quỹ tín dụng ở nông thôn và ở các đô thị, Quyết định 74/QĐ-NH của

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc thành lập quỹ cho vay ưu đãi hộ nghèo thiếu vốn sản xuất, ngày 05-4-1995, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Chỉ thị số 27 CT/TU về việc thí điểm thành lập quỹ tín dụng nhân dân và cho vay ưu đãi hộ nghèo thiếu vốn sản xuất.

Ban Thường vụ yêu cầu cần tuyên truyền rộng rãi chủ trương này của Đảng và Nhà nước trong quần chúng nhân dân. Ở tỉnh thành lập Ban chỉ đạo do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban; mỗi huyện, thị, thành phố chọn 1 - 3 xã có đủ điều kiện làm thí điểm thành lập quỹ tín dụng nhân dân trên nguyên tắc tự nguyện, dân chủ bình đẳng cùng có lợi, tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kết quả tài chính. Đối với quỹ cho vay ưu đãi hộ nghèo thiếu vốn sản xuất cần đảm bảo cho vay đúng đối tượng, sử dụng vốn vay đúng mục đích và hiệu quả. Ở các xã làm thí điểm cần thành lập Ban vận động do Phó Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban.

Ngày 27-5:

TỈNH ỦY TỔ CHỨC HỘI NGHỊ VỀ ĐỔI MỚI HTX NÔNG NGHIỆP

Xuất phát từ yêu cầu xây dựng CNXH và chống Mỹ cứu nước, đầu những năm 60 của thế kỷ XX, Đảng ta chỉ đạo xây dựng HTX nông nghiệp. Chuyển sang thời kỳ đổi mới HTX nông nghiệp không còn phù hợp, mặc dù nhiều lần được cải tiến phương pháp quản lý và nội dung hoạt động. Vì vậy, từ ngày 26 - 27/5/1995, Tỉnh uỷ đã tổ chức hội nghị đánh giá vai trò và tác dụng của hệ thống HTX nông nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh đối với kinh tế nông nghiệp. Tỉnh ủy khẳng định: Mô hình HTX kiểu cũ không còn tác dụng thúc đẩy kinh tế phát triển cần phải đổi mới bằng cách xây dựng các hình thức hợp tác xã kiểu mới xuất phát từ yêu cầu của sản xuất.

Đối với HTX kiểu cũ cần phải đánh giá phân loại định hướng xử lý. Những HTX yếu kém cần phải xử lý tài sản công nợ và giải thể.

Đối với thành lập các HTX kiểu mới phải xuất phát từ yêu cầu phát triển của sản xuất, mọi thành viên tham gia HTX phải hoàn toàn tự nguyện, số lượng xã viên có từ 3 hộ trở lên, vốn ban đầu của HTX đóng cổ phần, bộ máy quản lý cần tinh gọn có đủ năng lực tổ chức sản xuất kinh doanh và do xã viên bầu cử.

Tỉnh uỷ nhấn mạnh: Quá trình hình thành phát triển của HTX kiểu mới phong phú các loại hình và tồn tại như một tất yếu khách quan, do yêu cầu của sản xuất kinh doanh quyết định. Vì vậy cần phải có sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp uỷ Đảng, sự quản lý của các cấp chính quyền đối với việc ra đời, hoạt động và giải thể của từng HTX.

Ngày 27-5:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO THÀNH LẬP CỤC QUẢN LÝ VỐN VÀ TÀI SẢN DOANH NGHIỆP TỈNH THANH HÓA

Ngày 27-5-1995, Chính phủ ra Nghị định số 35/CT về việc thành lập hệ thống Cục quản lý vốn và tài sản doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Tài chính thực hiện theo Quyết định số 673 TC/TCCB của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh chỉ đạo thành lập Cục quản lý vốn và tài sản doanh nghiệp Nhà nước tỉnh Thanh Hoá. Nguồn cán bộ của Cục lấy từ cán bộ phòng tài vụ, quản lý xí nghiệp thuộc Sở Tài chính. Cục gồm có 4 phòng: 3 phòng quản lý nghiệp vụ I, II, III và Phòng Tổ chức cán bộ - Hành chính quản trị.

Phòng Quản lý I, II, III tiến hành lập hồ sơ, kế toán, thống kê, quản lý sử dụng vốn và tài sản, tiến hành tư vấn cho các doanh nghiệp Nhà nước chấn chỉnh quản lý sử dụng vốn, tham mưu cho các cơ quan có thẩm quyền, giúp đỡ các doanh nghiệp xử lý tồn tại trong quản lý sử dụng vốn, hướng dẫn xí nghiệp giải thể thanh quyết toán bàn giao tài sản đúng Luật.

Tiến hành phân tích đánh giá thực trạng tài chính phân loại doanh nghiệp, tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng phương án tổ chức lại doanh nghiệp trên địa bàn.

- Nghiên cứu đề xuất với UBND tỉnh, Tổng cục và Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung chính sách tài chính cho phù hợp với yêu cầu phát triển.

- Đấu mối với các trung tâm bồi dưỡng, các trường đại học Tài chính kế toán đào tạo kế toán cho các doanh nghiệp.

Với sự nỗ lực hoạt động trong 2 năm: 1996 - 1997, Cục được Bộ và Tổng Cục tặng Bằng khen.

Ngày 22-6:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO THÀNH LẬP BAN ĐẠI DIỆN THANH NIÊN XUNG PHONG TỈNH THANH HÓA

Tổ chức Thanh niên xung phong được Chủ tịch Hồ Chí Minh thành lập ngày 15-7-1950. Vai trò lịch sử của Thanh niên xung phong trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ đã được Đảng và Nhà nước đánh giá cao. Thanh Hoá trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và trong xây dựng đất nước có hàng vạn thanh niên xung phong.

Theo nguyện vọng của các thế hệ thanh niên xung phong trong tỉnh. Tỉnh uỷ cho phép thành lập Ban chỉ đạo đại diện thanh niên xung phong lâm thời tỉnh Thanh Hoá vào ngày 19-5-1992 nhân kỷ niệm 102 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại do đồng chí Lê Ngọc Đồng, làm Trưởng ban.

Sau một thời gian hoạt động, Ban đại diện thanh niên xung phong đã tập hợp đoàn kết các thế hệ thanh niên xung phong phát huy truyền thống cách mạng tích cực thi đua xây dựng, bảo vệ quê hương, đoàn kết giúp nhau xoá đói giảm nghèo. Vì vậy, ngày 22-6-1995, Tỉnh uỷ chỉ đạo UBND tỉnh Thanh Hoá quyết định thành lập Ban đại diện

Thanh niên xung phong tỉnh Thanh Hoá do ông Lê Ngọc Đồng làm Trưởng ban.

Được Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh chỉ đạo, sau 5 năm (kể từ ngày thành lập) toàn tỉnh có 18 ban đại diện ở huyện, thị, thành phố và 34 ban đại diện ở xã, phường, thị trấn với 17.850 hội viên.

Ngày 01-7:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG CÔNG TY MÍA ĐƯỜNG VIỆT NAM - ĐÀI LOAN

Nhằm khai thác tiềm năng thế mạnh và lực lượng lao động khu vực trung du, miền núi Thanh Hoá, Tỉnh uỷ Thanh Hoá đã chỉ đạo UBND tỉnh trình Chính phủ cho phép liên doanh với Đài Loan thành lập Công ty Mía đường.

Ngày 14-9-1994, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư quyết định (số 989/GP) cho phép phía Việt Nam gồm: Liên hiệp các xí nghiệp Mía đường và Công ty Mía đường Thanh Hoá, phía Đài Loan gồm các công ty cổ phần hữu hạn Đường Đài Loan, Thực phẩm Kim Xa, Thực phẩm Nghĩa Mý, Thực phẩm Phú Mỹ thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn Mía đường Việt Nam - Đài Loan (gọi tắt là Công ty Mía đường Việt Nam - Đài Loan).

Tổng số vốn đầu tư 66.000.000 USD. Trong đó phía Việt Nam 25%, phía Đài Loan 75%. Công suất nhà máy đường 6.000 tấn mía/ngày; Một năm sản xuất từ 90.000 tấn - 100.000 tấn đường.

Nhà máy Đường được khởi công xây dựng vào ngày 01-7-1995 và bắt đầu sản xuất vào ngày 07-5-1997. Lực lượng lao động gồm 240 người, phía Đài Loan làm Giám đốc Công ty, phía Việt Nam làm Phó Giám đốc Công ty.

Từ ngày ra đời đến nay, Công ty đã được UBND tỉnh Thanh Hoá, các huyện trong tỉnh tạo điều kiện giúp đỡ vùng mía nguyên liệu đã

phát triển lên 11.000ha (cộng với 2.000ha của các huyện thuộc tỉnh Hoà Bình), với năng suất là 55 tấn/ha đảm bảo có đủ lượng nguyên liệu để sản xuất. Những năm gần đây Công ty đã làm ăn có lãi.

Ngày 22-7:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO THÀNH LẬP NHÀ MÁY LIÊN DOANH CÁN THÉP THANH HÓA

Nhằm tạo việc làm, thu hút lực lượng lao động góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nền kinh tế trong tỉnh, ngày 22-7-1995, Tỉnh uỷ chỉ đạo UBND tỉnh quyết định (số 1112 TC/UBTH) thành lập Nhà máy liên doanh cán thép Thanh Hoá.

Nhà máy liên doanh cán thép Thanh Hoá gồm hai bên liên doanh là: Công ty gang thép Thái Nguyên và Xí nghiệp cơ khí Thanh Hoá với tổng số vốn đầu tư là 2.495 triệu đồng, mỗi bên đóng góp 50%. Trụ sở đặt tại Xí nghiệp Cơ khí Thanh Hoá, có tư cách pháp nhân độc lập.

Hệ thống tổ chức của Nhà máy gồm: Hội đồng quản trị, Giám đốc, kế toán trưởng... Chức năng nhiệm vụ của Nhà máy là sản xuất các loại thép tròn từ ϕ11 đến ϕ20 và các loại thép góc, cạnh từ 25 x 25 đến 60 x 60... chất lượng đạt tiêu chuẩn Việt Nam nhằm phục vụ xây dựng và công nghiệp. Nhà máy có 2 ca sản xuất, công suất thiết kế 7.000 tấn/năm, tổng số cán bộ công nhân gồm 98 người.

Sau một thời gian xây dựng nhà xưởng, lắp đặt máy móc phương tiện, năm 1996, Nhà máy sản xuất 2.375 tấn thép, thu về 10 tỷ 222 triệu đồng, nộp ngân sách Nhà nước 118 triệu đồng. Năm 1997, sản xuất 2.260 tấn thép, thu về 9,57 tỷ, nộp ngân sách Nhà nước 123 triệu đồng.

Ngày 25-4-1998, UBND tỉnh Quyết định (số 863 QĐ/UBTH) cho phép nhà máy mở rộng quy mô sản xuất, nâng công suất lên 10,5 ngàn tấn thép năm, số vốn đầu tư là 4 tỷ 625 triệu đồng trong đó Công ty Gang thép Thái Nguyên đóng góp 991 triệu, còn lại là vốn vay tín dụng không lãi suất.

Ngày 19-8:

CÔNG AN THỊ XÃ SẦM SƠN ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

Thị xã du lịch nghỉ mát là địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự, nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị và giữ gìn trật tự an toàn xã hội hết sức phức tạp.

Từ một đơn vị Đồn Công an thị trấn, năm 1981 trở thành Công an thị xã Sầm Sơn, dù ở giai đoạn nào Công an Sầm Sơn dưới sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và sự chỉ đạo của Công an tỉnh đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Công an thị xã Sầm Sơn đã có nhiều thành tích xuất sắc trên tất cả các mặt, đã củng cố 49/49 Hội đồng an ninh trật tự, đẩy mạnh phong trào tự quản ở cơ quan, thôn xóm. Nhờ đó thị xã Sầm Sơn có 40/40 thôn, 17/74 cơ quan, xí nghiệp phong trào bảo vệ an ninh trật tự đạt loại khá. Công an đã tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền triển khai thực hiện cuộc vận động "Toàn dân tham gia quản lý, giáo dục cảm hoá những người lầm lỗi tại địa bàn dân cư" (1992) thu được kết quả tốt. Đã 185/204 người lầm lỗi đã sửa chữa tiến bộ. Các cơ sở kinh tế giúp đỡ, bố trí việc làm cho 165 người lầm lỗi, động viên tự giác trả lại Nhà nước 620 triệu đồng. Mở 18 lớp học tình thương cho 234 em có hoàn cảnh khó khăn.

Công an thị xã đã huy động 25 đồng chí phối hợp với ngành Giáo dục và chính quyền địa phương thực hiện chương trình xoá mù chữ nâng cao trình độ văn hoá - xã hội, hiểu biết pháp luật cho nhân dân. 30% số dân làm thủ công, buôn bán mù chữ đã biết đọc biết viết và chuyển sang kinh doanh dịch vụ du lịch.

Công an thị xã đã tổ chức điều tra và tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền giải quyết 18 tụ điểm có nhiều yếu tố gây mất ổn định. Điển hình là vụ tranh chấp đồng cá ở xã Quảng Cư (tháng 3-1989). Nắm tình hình và quản lý chặt chẽ đối tượng chính trị, thu hồi tài liệu tuyên truyền

chiến tranh tâm lý của địch, văn hoá phẩm phản động, đồi trụy, quản lý chặt chẽ di biến động của người nước ngoài đến địa bàn Sầm Sơn, xử lý 84 vụ việc xâm phạm an ninh quốc gia.

Trong 10 năm đã điều tra khám phá 1.053 vụ án hình sự (đạt tỷ lệ 97%), thu hồi gần 4 tỷ đồng; bắt 121 đối tượng truy nã, triệt phá 236 ổ nhóm tội phạm. Điển hình là vụ truy bắt băng cướp có vũ khí trên núi Trường Lệ ngày 07-7-1990. Quá trình hoạt động Công an thị xã được Nhà nước tặng 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất cho tập thể, 3 Huân chương Chiến công hạng Ba (cho cá nhân) Bộ Nội vụ tặng 26 Bằng khen. Kết nạp được 32 đảng viên, 33 lượt cán bộ chiến sỹ đạt danh hiệu "chiến sỹ thi đua". Đảng bộ Công an Thị liên tục được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Căn cứ vào thành tích, Công an Thị xã Sầm Sơn đã được Thị uỷ và Chính quyền Thị xã đề nghị và được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vào ngày 19-8-1995.

Ngày 30-8:

NHÂN DÂN VÀ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THÀNH PHỐ THANH HÓA ĐƯỢC PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

Tiếp nối truyền thống chống giặc ngoại xâm của ông cha, phát huy thành tích trong kháng chiến chống thực dân Pháp, quân và dân thị xã Thanh Hoá đã lập nhiều chiến công trong chống Mỹ cứu nước, nhiều lần được Bác Hồ khen thưởng, Nhà nước tặng nhiều huân chương cao quý về thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, chi viện các chiến trường A, B, C, K.

Ngày 30-8-1995, Chủ tịch nước Lê Đức Anh ký Quyết định số 557 - QĐ/CTN phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang cho nhân dân và lực lượng vũ trang thị xã Thanh Hoá (nay là thành phố) vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước.

Phát huy truyền thống anh hùng, Đảng bộ, quân dân Thành phố Thanh Hoá cùng cả tỉnh, cả nước đẩy mạnh công cuộc đổi mới xây dựng thành công CNXH, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Ngày 02-9:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO NGÀNH ĐIỆN ĐƯA DÒNG ĐIỆN QUỐC GIA VỀ VỚI ĐỒNG BÀO CÁC DÂN TỘC

Đưa điện về các huyện miền núi Thanh Hoá đáp ứng nguyện vọng ngàn đời của đồng bào các dân tộc là chủ trương đúng đắn của Tỉnh uỷ và UBND tỉnh.

Sau khi xây dựng xong đường dây và trạm biến thế 110KV ở Mục Sơn, ngành Điện tiến hành kế hoạch đưa điện về các huyện miền núi. Với tinh thần khắc phục khó khăn gian khổ. Năm 1993, công nhân ngành Điện đã xây dựng xong đường dây và 2 trạm biến thế trung gian ở Thường Xuân và Ngọc Lặc. Điện về với Thường Xuân và Ngọc Lặc. Năm 1994, đóng điện cho huyện lỵ Lang Chánh. Ngày 02-9-1995, kỷ niệm 50 năm ngày thành lập nước Cộng hoà XHCN Việt Nam, đúng như quyết tâm của Tỉnh uỷ dòng điện đã về với Bá Thước và Quan Hoá - hai huyện miền núi cuối cùng trong tỉnh có điện.

Đường dây 35KV từ trạm 110KV Mục Sơn đi Ngọc Lặc - Lang Chánh - Bá Thước - Quan Hoá dài hơn 80km với 10 tỷ đồng đầu tư đã vượt qua vực sâu, núi cao, rừng rậm đem dòng điện đến với đồng bào các dân tộc...

Ngày 25-9:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO THÀNH LẬP CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH

Nhằm ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực (buôn lậu, làm hàng giả, kinh doanh trái phép, gian lận thương mại), thực hiện Nghị định của

Chính phủ, ngày 25-9-1995, Tỉnh uỷ chỉ đạo UBND tỉnh Thanh Hoá ra Quyết định số 1736 TC-UBTH thành lập Chi cục Quản lý thị trường Thanh Hoá trên cơ sở tổ chức lại các đội quản lý thị trường trực thuộc các huyện, thị, thành phố trong tỉnh.

Buổi đầu biên chế toàn Chi cục gồm 112 cán bộ viên chức, được biên chế thành 8 đội Quản lý thị trường liên huyện, 1 đội cơ động, 1 văn phòng chi cục với hai phòng chức năng (phòng Tổ chức hành chính và Phòng Nghiệp vụ tổng hợp).

Từ khi ra đời đến nay, Chi cục đã thực hiện nghiêm túc quy chế công tác của Cục Quản lý thị trường của Bộ Thương mại đề ra, đồng thời căn cứ vào thực tiễn địa phương ban hành 10 điều kỷ luật đối với công chức Quản lý thị trường Thanh Hoá và 5 tiêu chuẩn thi đua. Nhờ đó, cán bộ công chức toàn Chi cục đã thực hiện tốt nhiệm vụ, hạn chế được sai sót, kết quả công tác ngày càng cao.

Cụ thể là: Từ năm 1996 - 2000, Chi cục đã dựa vào chính quyền nhân dân các địa phương, kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra gần 25 vạn vụ, xử lý 12.870 vụ kinh doanh trái phép, trốn lậu thuế, hàng giả, buôn bán hàng quốc cấm, thu nộp ngân sách Nhà nước trên 12 tỷ đồng.

Chi cục đã được UBND tỉnh, Bộ Thương mại, Bộ Công an tặng hàng chục Bằng khen. Trong những năm 1998 - 2000, Chi cục liên tục được Bộ Thương mại tặng cờ thi đua xuất sắc; năm 1998, được Chính phủ tặng Bằng khen về công tác quản lý thị trường trên địa bàn Thanh Hoá.

Ngày 16-12:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO THÀNH LẬP HỆ THỐNG NGÂN HÀNG PHỤC VỤ NGƯỜI NGHÈO

Căn cứ vào Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Tổng Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam,

ngày 16-12-1995, Tỉnh uỷ chỉ đạo UBND tỉnh Thanh Hoá quyết định thành lập Ngân hàng phục vụ người nghèo tỉnh Thanh Hoá.

Về hệ thống tổ chức:

1. Thành lập Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng phục vụ người nghèo cấp tỉnh (do đồng chí Phó Chủ tịch làm Trưởng ban), cấp huyện (do đồng chí Phó Chủ tịch huyện làm Trưởng ban)...

2. Điều hành tác nghiệp tại tỉnh có Ban Giám đốc do đồng chí Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp tỉnh kiêm Giám đốc và 1 Phó Giám đốc. Thành lập 3 phòng chức năng (Phòng Kế hoạch nghiệp vụ Phòng Kế toán và quản lý vốn, Phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ) gồm 9 cán bộ kiêm nhiệm.

Cấp huyện: Ban điều hành do đồng chí Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp huyện (thị, thành phố) kiêm Giám đốc Ngân hàng người nghèo huyện, thị, thành phố, kế toán trưởng và kiểm tra viên Ngân hàng Nông nghiệp huyện kiêm nhiệm kế toán trưởng và kiểm tra viên Ngân hàng người nghèo.

Hiện nay có 86 cán bộ Ngân hàng Nông nghiệp huyện đang kiêm nhiệm công tác của Ngân hàng người nghèo huyện.

Về chức năng nhiệm vụ: Ngân hàng người nghèo tỉnh được tiếp nhận vốn của Trung ương và tỉnh cấp (Trung ương chiếm 97% tổng số vốn) và báo cáo với Ban Đại diện Hội đồng quản trị cấp tỉnh phân phối cho Ngân hàng người nghèo huyện, thị, thành phố phân chia cho các xã, phường.

Các xã tiến hành bình xét và thống kê danh sách khi xã và Ban đại diện Hội đồng quản trị cấp huyện xét duyệt thì Ngân hàng người nghèo huyện, thị, thành phố làm thủ tục cho vay và phát triển đến tận gia đình, sau đó tiến hành kiểm tra hướng dẫn sử dụng vốn, đôn đốc trả lãi, trả nợ khi đến hạn.

Những năm đầu, Ngân hàng người nghèo quy định cho mỗi hộ thuộc diện nghèo được vay 2,5 triệu đồng, về sau tăng lên 3 triệu, rồi 5 triệu (những hộ có yêu cầu sản xuất lớn được vay 7 triệu đồng) và được vay vốn nhiều vòng, khi thoát nghèo Ngân hàng lại rút vốn lại.

Để vay được vốn, các hộ thuộc diện nghèo phải lập thành nhóm thông qua hệ thống chính trị (Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên...) làm đầu mối, ngân hàng không cho vay lẻ từng hộ.

Việc ra đời và hoạt động của Ngân hàng người nghèo đã tạo ra những điều kiện cơ bản cho một bộ phận dân cư thuộc diện nghèo đói phát triển sản xuất ổn định đời sống, phấn đấu thoát nghèo vươn lên làm giàu chính đáng - điều đó tỏ rõ bản chất ưu việt của chế độ mới.

Ngày 28-12:

THÀNH LẬP CÔNG TY HARA VÀ ĐẢNG BỘ CÔNG TY

Nhằm tăng thêm việc làm, tăng nguồn thu ngân sách, cải thiện đời sống nhân dân, ngày 28-12-1995, UBND tỉnh quyết định thành lập Công ty Hara Thanh Hoá (trực thuộc Sở Công nghiệp) trên cơ sở tách phân xưởng nước giải khát của Công ty Thuốc lá Thanh Hoá.

Công ty Hara Thanh Hoá chuyên sản xuất các loại nước giải khát đóng hộp và chai bằng máy móc thiết bị hiện đại, trụ sở đặt tại phường Hàm Rồng (TP. Thanh Hoá), Công ty được quyền hạch toán độc lập, có con dấu và có tài khoản riêng.

Buổi đầu công ty thành lập 1 chi bộ Đảng gồm 6 đảng viên, 1 tổ chức công đoàn, 1 chi đoàn thanh niên, 1 trung đội tự vệ...

Ngày 25-12-1997, chi bộ của công ty được chuyển thành Đảng bộ, tổng số đảng viên tăng lên 32 người và được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Từ ngày thành lập, Công ty đã tích cực cải tiến bao bì mẫu mã, tạo thêm mặt hàng mới, nâng cao chất lượng, khối lượng sản phẩm, mở rộng thị trường... Nhờ đó, năm 1997 doanh số của Công ty tăng gấp 2,4 lần năm 1995, thị trường tăng gấp 2 lần (40 tỉnh, thành tiêu thụ sản phẩm của Công ty), nộp ngân sách Nhà nước đạt 116% kế hoạch.

Tại Hội chợ hàng công nghiệp quốc tế, 2 loại sản phẩm nước táo và Hara cô ra được tặng thưởng 2 Huy chương vàng. Tại cuộc thi Topten

(Nha Trang), nước cam được tặng thưởng Huy chương vàng, nước chanh được tặng thưởng Huy chương bạc, các loại sản phẩm khác được đánh giá chất lượng tốt.

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã xác định nhiệm vụ cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội là: Bố trí cơ cấu đầu tư, điều chỉnh lớn về cơ cấu sản xuất thực hiện cho được 3 chương trình kinh tế lớn; xây dựng củng cố quan hệ sản xuất, sử dụng và cải tạo đúng đắn các thành phần kinh tế; đổi mới cơ chế quản lý kinh tế tạo ra đòn bẩy thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển.

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế và chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Tỉnh uỷ Thanh Hoá đã chỉ đạo đổi mới trong hoạt động tài chính.

Trước hết là đổi mới chính sách thuế - lấy việc phát triển sản xuất kinh doanh làm căn cứ, làm nền tảng cho việc thu thuế. Chấm dứt việc bù lỗ tràn lan, chấm dứt việc cấp vốn mà không chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng vốn. Tiến hành các giải pháp thực hiện triệt để chính sách tiết kiệm. Tiết kiệm nghiêm ngặt về tài chính. Phấn đấu giảm bội chi ngân sách, tiến tới cân bằng thu - chi ngân sách.

Về thu chi ngân sách - khâu then chốt cơ bản nhất trong hoạt động tài chính đã đạt được kết quả:

Về thu ngân sách: *Đơn vị:* 1.000 đồng

Kỳ kế hoạch	Tổng thu	Tốc độ thu (%)
1976 - 1980	779.113	100
1981 - 1985	1.280.674	164
1986 - 1990	277.607.583	356
1991 - 1995	2.685.742.271	3.447

Về chi ngân sách:

Kỳ kế hoạch	Tổng thu	Tốc độ thu (%)
1976 - 1980	690.699	100
1981 - 1985	1.029.155	110
1986 - 1990	221.378.377	166
1991 - 1995	1.954.136.803	3.525

Nhìn vào kết quả thu chi ta thấy tốc độ thu, chi tăng nhanh hơn nhiều lần (trong đó chi cho xây dựng cơ bản chiếm 30 - 35% ngân sách, còn lại chi cho giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội...). Qua thu, chi ngân sách ta khẳng định: Do sản xuất phát triển nên nguồn thu tăng nhanh, chi cho đầu tư cơ bản để phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội quy mô lớn, tốc độ nhanh tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế phát triển. Phương hướng chi tiêu ngân sách là đúng đắn. Vì vậy, trong thời kỳ đổi mới nhiều công trình kinh tế, văn hoá, xã hội có quy mô lớn đã xuất hiện, đời sống vật chất, văn hoá của nhân dân không ngừng được cải thiện, xã hội văn minh giàu đẹp hơn.

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN ĐÀN LỢN HƯỚNG NẠC, ĐÀN BÒ LAI SIN, GÀ VỊT SIÊU TRỨNG

Những năm 80, Tỉnh uỷ đã chỉ đạo phát triển đàn lợn lai kinh tế trên cơ sở Móng Cái hoá đàn lợn nái, nhập ngoại lợn đực. Nhờ đó trọng lượng xuất chuồng bình quân của những năm 60 chỉ đạt 30kg, đến những năm 90 đạt 70kg.

Năm 1985, Tỉnh uỷ chỉ đạo thực hiện chủ trương sin hoá đàn bò; sử dụng bò lai F1 (bò vàng + sin) tập trung phát triển ở huyện Hoằng Hoá và Thọ Xuân.

Năm 1995, thực hiện Dự án CR 2516 Việt Nam việc cải tiến đàn bò phát triển rộng trên địa bàn toàn tỉnh. Tính đến năm 1999 đàn bò lai sin đã chiếm 76.000 con bằng 27% tổng đàn.

Cũng vào năm 1995, thực hiện chủ trương nạc hoá đàn lợn của Tỉnh uỷ, Sở Nông nghiệp đã chỉ đạo mua 700 con lợn giống ngoại từ thành phố Hồ Chí Minh về nuôi tại Thanh Hoá. Đến năm 2000 đã có 3.000 con lợn nái hướng nạc và hàng vạn con lợn hướng nạc. Tỷ lệ nạc đạt từ 30 - 45%.

Cũng trong thời gian này, Sở Nông nghiệp đã nhập ngoại nhiều loại giống gia cầm (gà, vịt, ngan) siêu trứng. Nhờ đó tổng đàn và trứng hàng năm tăng nhanh. Năm 2000, tổng đàn gia cầm đạt gần 8,2 triệu con, sản lượng trứng đạt trên 30 triệu quả tăng gấp 10 lần năm 1985.

TỈNH ỦY KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI NGOÀI QUỐC DOANH

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Tỉnh uỷ chủ trương khuyến khích phát triển thành phần kinh tế ngoài quốc doanh. Nhờ đó vận tải ngoài quốc doanh phát triển nhanh, nhất là các loại phương tiện vận tải ngoài quốc doanh. Nhiều hộ gia đình trong tỉnh tích luỹ sắm phương tiện vận tải, hoặc vay ngân hàng sắm phương tiện vận tải. Tính đến năm 1995 phương tiện vận tải ngoài quốc doanh ở Thanh Hoá gồm có: 3.200 ô tô vận tải, 122 xe ô tô chuyên dùng (tăng gấp 60 lần thời kỳ cải tạo XHCN, tăng gấp 3 lần so với năm 1995), tàu, thuyền gồm có 564 cái có trọng tải là 12.642 tấn (tăng gấp 2,5 lần thời kỳ cải tạo XHCN).

Tính từ năm 1991 - 1995, sản lượng vận tải toàn tỉnh (cả trong và ngoài quốc doanh) đạt 35 triệu tấn, đạt 1.200 triệu tấn hàng luân chuyển (tấn/km), vận chuyển 6 triệu lượt hành khách, đạt 350 triệu lượt người luân chuyển (người/km).

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO THÀNH LẬP CÔNG TY XUẤT NHẬP KHẨU BIÊN GIỚI

Sau khi giải tán ban C, Tỉnh ủy chỉ đạo UBND tỉnh Thanh Hoá ra quyết định thành lập Trạm xuất nhập khẩu biên giới để tiếp tục quan hệ

kinh tế với tỉnh Hủa Phăn (Lào). Ít lâu sau Trạm xuất nhập khẩu biên giới đổi thành Công ty xuất nhập khẩu biên giới và bắt đầu quan hệ thương mại với các nước ASEAN, Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc...

Để phục hưng lại Công ty, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, lãnh đạo Sở Thương mại quyết định đề bạt Giám đốc mới. Giám đốc và Đảng uỷ Công ty đã đề ra và tổ chức chỉ đạo thực hiện các giải pháp kinh doanh mới:

Một là, sử dụng tối đa các hình thức xuất nhập khẩu trực tiếp hạn chế đến mức thấp nhất hình thức xuất nhập khẩu uỷ thác.

Hai là, tạo chữ tín, xây dựng và giữ vững niềm tin với ngân hàng và bạn hàng.

Ba là, đầu tư vốn liên kết với nông dân sản xuất - xuất khẩu các mặt hàng nông nghiệp trong tỉnh.

Do thực thi các giải pháp nói trên, Công ty đã kinh doanh có lãi. Năm 1995 doanh số đạt 50 tỷ đồng, năm 1996 tăng lên 88 tỷ đồng, năm 1997 tăng lên 112 tỷ đồng, 6 tháng đầu năm 1998 đạt 55 tỷ đồng. Công ty đã nộp ngân sách Nhà nước năm sau cao hơn năm trước, đời sống cán bộ công nhân viên được cải thiện, Công ty có điều kiện tích luỹ tái sản xuất mở rộng.

Hiện tại Công ty xuất nhập khẩu biên giới đã đầu tư vốn, hướng dẫn kỹ thuật, cung cấp giống cho nông dân một số huyện trong tỉnh trồng 50ha dưa chuột, 100ha ớt, đồng thời xây dựng ở xã Hoằng Vinh (Hoằng Hoá) Xí nghiệp chế biến dưa chuột và ớt muối với diện tích nhà xưởng, bể ướp rộng gần 2ha.

Mỗi năm Công ty đã xuất khẩu từ 800 - 1.000 tấn dưa chuột ướp muối, từ 400 - 600 tấn ớt muối đem về một số lượng ngoại tệ không nhỏ. Mỗi năm 1ha trồng dưa chuột (hoặc trồng ớt) các hộ gia đình thu về giá trị gấp 4 - 5 lần trồng cây lương thực.

Là một tỉnh đất rộng, người đông lại nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới gió mùa, bốn mùa hoa thơm trái ngọt - đó là một lợi thế. Hiện nay các cấp lãnh đạo trong tỉnh đang tích cực đề ra các giải pháp tận dụng các mặt lợi thế phát triển kinh tế - xã hội.

NGÀNH THỂ DỤC THỂ THAO ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG

Trong những năm đầu thời kỳ đổi mới, hoạt động TDTT chững lại. Để khắc phục tình hình trên, ngành TDTT Thanh Hoá đã tổ chức nghiên cứu thực tiễn và đi đến chủ trương.

Một là, hạn chế thi đấu ở cấp tỉnh, tập trung sự chỉ đạo và tổ chức tập luyện thi đấu nhỏ ở cơ sở, trọng điểm là làng, bản, thôn, xóm, trường học đối tượng chủ yếu là học sinh và thanh thiếu niên.

Hai là, tổ chức câu lạc bộ TDTT cơ sở, thành lập các tổ nhóm tập luyện và thi đấu, khôi phục các môn thể thao truyền thống thu hút quần chúng.

Ba là, có kế hoạch lựa chọn đào tạo bồi dưỡng nhân tài, phát triển lực lượng vận động viên thành tích cao đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

Xuất phát từ chủ trương đúng, phong trào TDTT tỉnh nhà được phục hồi và phát triển. Nhiều tài năng mới xuất hiện trong phong trào quần chúng được đào tạo bồi dưỡng thành vận động viên xuất sắc. Nhiều vận động viên đạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi quốc gia, khu vực Đông Nam Á, châu Á và thế giới. Do vậy toàn ngành TDTT Thanh Hoá đã được tặng thưởng 3 Huân chương Lao động trong thời kỳ đổi mới (Huân chương Lao động hạng Ba vào năm 1986; hạng Nhì vào năm 1991; hạng Nhất vào năm 1995).

Huyện Thọ Xuân, Trường PTTH huyện Bá Thước và câu lạc bộ Điền kinh. Sở TDTT được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Hai vận động viên: Kiện tướng Lưu Văn Hùng và kiện tướng Nguyễn Trung Hoa được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

ĐẢNG BỘ CÔNG TY ĐIỆN LỰC THANH HÓA 9 NĂM LIÊN TỤC ĐẠT DANH HIỆU TRONG SẠCH VỮNG MẠNH

Công ty Điện lực Thanh Hoá trực thuộc Sở Công nghiệp Thanh Hóa được thành lập vào năm 1976. 20 năm tồn tại (1976 - 1996) Công ty

đã xây lắp hàng trăm km đường dây, hàng trăm trạm biến thế. Đáng kể là đường dây và trạm biến thế 35KV Sầm Sơn, Quảng Xương, Tĩnh Gia, Cẩm Thuỷ, Thọ Xuân... Xây lắp đường dây và trạm biến thế 110KW Ngã Ba Chè - Nhà máy đường Lam Sơn. Năm 1995, Công ty được vinh dự góp phần xây dựng đường dây 500KW - Công ty đã xây dựng 12 cột thép và đào 36 trụ móng.

Đạt được thành tích nói trên là do Đảng bộ Công ty tích cực lãnh đạo Công ty đổi mới phương thức hoạt động, đầu tư đổi mới máy móc thiết bị nâng cao sức cạnh tranh thu hút khách hàng.

Năm 1996, Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Đảng bộ Công ty 9 năm liên tục là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CHUYỂN SANG PHƯƠNG THỨC KINH DOANH TIỀN TỆ PHỤC VỤ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG

Thực hiện Quyết định 401 của Hội đồng Bộ trưởng, ngày 14/01/1990, hệ thống Ngân hàng Đâu tư - Xây dựng đổi tên thành Ngân hàng *Đầu tư - Phát triển*, tiếp tục thực thi nhiệm vụ cấp phát và tín dụng ưu đãi thuộc nguồn vốn Nhà nước phục vụ công cuộc xây dựng đất nước cho đến cuối năm 1994 bàn giao nhiệm vụ này sang Cục Đầu tư - Phát triển.

Phát huy truyền thống đoàn kết và năng lực công tác, Ngân hàng *Đầu tư - Phát triển* Thanh Hoá đã đẩy lùi thách thức, nghiên cứu thực thi các giải pháp phù hợp nhanh chóng thích ứng với cơ chế thị trường chuyển sang hoạt động kinh doanh tiền tệ như mọi hoạt động của một ngân hàng thương mại.

Năm 1996, lượng vốn huy động đạt 159.395 triệu đồng (tăng gấp 10 lần năm 1994); đến năm 2000 vốn huy động đạt 547.023 triệu đồng, đạt tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm 49,2%, trong đó nguồn vốn huy động từ dân cư đạt 413.507 triệu đồng tăng gấp 4 lần năm 1996.

Năm 2000, tổng dư nợ đạt 620.021 triệu đồng, tăng gấp 3 lần năm 1996, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 40,2%. Năm 1999, tốc độ tăng trưởng đạt 190.414 triệu đồng (là năm có mức tăng trưởng cao nhất). Trong giai đoạn 1996 - 2000, do quản lý chặt chẽ tỷ lệ dư nợ quá hạn giảm dần (năm 1996 là 1,6%, năm 1997 là 1%, năm 2000 còn lại 0,3%).

Cũng trong giai đoạn này Ngân hàng *Đầu tư - Phát triển* đã tích cực hoạt động dịch vụ nâng cao thu nhập. Hàng năm mở được 10 - 15 L/C với giá trị từ 1,5 - 2,5 triệu USD đáp ứng yêu cầu thanh toán quốc tế của khách hàng, thực hiện bảo lãnh dự thầu, hợp đồng, thanh toán và bảo lãnh chất lượng sản phẩm (mỗi năm được 100 - 150 món trị giá từ 35 - 45 tỷ đồng). Làm đại lý cho Ngân hàng châu Á... Tính đến năm 2000, tỷ lệ thu dịch vụ (kể cả kinh doanh ngoại tệ) đạt lợi nhuận trước thuế là 30%.

Gặt hái được kết quả nói trên là do đội ngũ cán bộ được đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiệp vụ và trách nhiệm chuyên môn, Ban Giám đốc đã xây dựng được phương án hoạt động phù hợp, Đảng uỷ, Công đoàn ủng hộ và tổ chức chỉ đạo cán bộ công nhân viên chức thực hiện nghiêm túc. Hoạt động của Ngân hàng *Đầu tư và Phát triển* đã góp phần tích cực phục vụ công cuộc đổi mới trên địa bàn Thanh Hoá gặt hái thành quả mới.

NGÀNH ĐIỆN THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA CỦA ĐẢNG

Thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, chính sách xã hội của Đảng, cùng với việc đóng góp hàng chục triệu đồng ủng hộ đồng bào các khu vực bị thiên tai bão lụt, ủng hộ nhân dân Cu-ba, thăm hỏi các gia đình liệt sỹ, hỗ trợ cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn, ngành Điện đã nhận phụng dưỡng trọn đời 11 Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở các xã Quảng Văn, Quảng Hùng, Quảng Hợp, Quảng Thọ, Quảng Hải (Quảng Xương) và xã Vĩnh Hùng (Vĩnh Lộc); 5 bà mẹ liệt sỹ ở xã Quảng Thịnh, Quảng Tân, Quảng Bình (Quảng Xương). Mỗi bà mẹ hàng tháng được ngành Điện cấp 100.000 đồng và phụng dưỡng chăm sóc khi đau ốm, lễ, tết.